

Bản án số: **21/2021/HS-ST**

Ngày: 28/01/2021

NHÂN DANH
NUỐC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Trí

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lưu Thị Thôi - Cán bộ hưu trí

2. Ông Phạm Định Quốc - Cán bộ hưu trí

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Quỳnh Trang - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 256/2020/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Anh A (B) - Sinh năm: 1981 tại tỉnh Bình Thuận. Giới tính: nam.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: thôn C, thị trấn D, huyện E, tỉnh Bình Thuận. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Cha: ông Nguyễn Nhật F, sinh năm 1956; Mẹ: bà Cũng Thị G. sinh năm 1957; Anh chị em ruột: Gia đình có 05 người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Tiền án: Tại bản án số 2246/HSPT ngày 18/11/2003, bị Tòa án nhân dân tối cao tại TP.Hồ Chí Minh xử phạt 18 năm tù về tội “Giết người”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/02/2018; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/6/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an TP.I. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 02/6/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên Nguyễn Anh A liên lạc với một người tên H (không rõ nhân thân) để mua 15.000.000 đồng ma túy đá. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, A điều khiển xe mô tô

hiệu Suzuki, biển số 67M8-XXX1 đi vào TP.I nhưng không thấy H gọi điện để nhận ma túy nên A đã thuê nhà nghỉ và ngủ lại tại TP.I. Đến khoảng 14 giờ ngày 03/6/2020, A nhận được 01 cuộc điện thoại từ một người không rõ nhân thân, yêu cầu A đi đến cây xăng khách sạn J để nhận ma túy. Khi đến điểm hẹn, A gặp một người thanh niên (không rõ nhân thân) chở theo một đứa nhỏ khoảng 15 tuổi, A đưa cho đứa nhỏ 15.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền, đứa nhỏ ngồi sau xe chỉ tay về phía cất giấu ma túy rồi bỏ đi. A đi đến vị trí đã được chỉ dẫn thì thấy 01 gói nylon màu đen, bên trong có chứa ma túy đá nên bỏ vào túi áo khoác phía trước bên trái của A đang mặc, rồi đi về nhà ở huyện E. Khi A đang đi trên trường K, đoạn trước cổng UBND tỉnh Bình Thuận thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy-Công an TP.I phối hợp với Đội Cảnh sát giao thông – Công an TP.I và Công an phường L kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Anh A về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thu giữ của A các vật chứng như sau:

01 gói nylon không màu, một đầu có khóa nhựa kéo, kích thước khoảng 06 x 09 cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (thu giữ trong túi áo khoác phía trước bên trái của A đang mặc, ký hiệu M khi giám định). A khai nhận đó là ma túy đá mua về để sử dụng.

01 điện thoại di động hiệu Nokia, bàn phím, màu đen, bên trong có gắn sim số 0818 XYZ 482.

01 điện thoại di động hiệu Iphone, cảm ứng, màu trắng bạc, không rõ số sim.

01 điện thoại di động hiệu Realme, cảm ứng, màu xanh, bên trong có gắn sim số 0946 ABC 948.

Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 1.350.000 đồng.

01 xe mô tô hiệu Suzuki, biển số 67M8-XXX1, số khung: E13BLWJ3070800217, số máy: F125ID0000815.

Tại Bản kết luận giám định số 577/KLGD-PC09 ngày 09/6/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự-Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

Mẫu M gửi giám định có khối lượng **30,0140 gam, là Methamphetamine.**

Hoàn lại mẫu vật gửi đến giám định: 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 27,5022 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 577, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng M và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố I giữ nguyên Quyết định truy tố theo Cáo trạng số 250/CT-VKSPT-HS ngày 30/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố I.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm b khoản 3 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Anh A từ **10** năm **06** tháng đến **11** năm **06** tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 577.

Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia, bàn phím, màu đen, bên trong có gắn sim số 0818 XYZ 482.

Trả cho bị cáo số tiền 1.350.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, cảm ứng, màu trắng bạc, không rõ số sim; 01 điện thoại di động hiệu Realme, cảm ứng, màu xanh, bên trong có gắn sim số 0946 ABC 948.

Bị cáo xác định cáo trạng truy tố là không oan; bị cáo không tranh luận và đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra thành phố I, Viện kiểm sát nhân dân thành phố I: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Anh A tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, biên bản khám xét, các vật chứng đã thu giữ và kết luận giám định; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 16 giờ ngày 03/6/2020 tại đường K thuộc khu phố 1, phường L, TP.I, Nguyễn Anh A có hành vi tàng trữ trái phép 30,0140 gam là Methamphetamine thì bị phát hiện, bắt quả tang. Vì vậy, Cáo trạng số 250/CT-VKSPT-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố I

truy tố bị cáo Nguyễn Anh A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo biết rõ ma túy là chất gây nghiện, do Nhà nước độc quyền quản lý và luôn nghiêm cấm các hành vi tàng trữ, mua bán trái phép. Thế nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép. Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Nhất là trong giai đoạn hiện nay tệ nạn ma túy ngày một lây lan, gây ra những hậu quả, hệ lụy nguy hiểm cho xã hội và còn là nguyên nhân gián tiếp dẫn đến việc thực hiện nhiều loại tội phạm khác.

[4] Về tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo đã bị kết án về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999 là tội phạm đặc biệt nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích, nay tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới về tội rất nghiêm trọng do cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*”, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thể hiện thái độ khai báo thành khẩn. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét áp dụng cho bị cáo.

Trên cơ sở cân nhắc tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo nhận thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo trở thành người sống có ích cho xã hội qua đó ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và phục vụ công tác đấu tranh chống tội phạm.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với phong bì niêm phong số 577, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng M và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy .

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia, bàn phím, màu đen, bên trong có gắn sim số 0818 XYZ 482 bị cáo đã sử dụng làm phương tiện mua ma túy nên tịch thu sung vào công quỹ nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone, cảm ứng, màu trắng bạc, không rõ số sim và 01 điện thoại di động hiệu Realme, cảm ứng, màu xanh, bên trong có gắn sim số 0946 ABC 948 và số tiền 1.350.000 đồng do không liên quan đến vụ án trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Suzuki, biển số 67M8-XXX1, số khung: E13BLWJ3070800217, số máy: F125ID0000815 chưa xác minh được nguồn gốc nên cơ quan Điều tra tiếp tục tạm giữ để xác minh làm rõ là có căn cứ.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điểm b khoản 3 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Anh A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Anh A **11** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 03/6/2020.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy một phong bì niêm phong số 577 ngày 21/7/2020,

Tịch thu sung vào công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia, bàn phím, màu đen, bên trong có gắn sim số 0818 XYZ 482.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone, cảm ứng, màu trắng bạc, không rõ số sim và 01 điện thoại di động hiệu Realme, cảm ứng, màu xanh, bên trong có gắn sim số 0946 ABC 948 và số tiền **1.350.000** đồng. *(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 58 ngày 14/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố I và Công an thành phố I).*

Về án phí: Áp dụng khoản 02 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc Nguyễn Anh A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, có mặt bị cáo. Báo cho biết bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/01/2021).

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Trí